

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bãi bỏ kể từ ngày 1 tháng 8 năm 1956, thủ tục cấp thị thực nhập, xuất và quá cảnh nước Việt-nam dân chủ cộng hòa cho công dân các nước Cộng hòa nhân dân Hung-ga-ri, Cộng hòa Tiệp-khắc, Cộng hòa nhân dân Ru-ma-ni và Cộng hòa dân chủ Đức có hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hay hộ chiếu đặc biệt đi công vụ.

Điều 2. — Khi muốn vào nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, những người công dân bốn nước nói trên chỉ cần có một hộ chiếu trong đó có thị thực được phép xuất cảnh để vào Việt-nam do Bộ Ngoại giao các nước đó hoặc một cơ quan được Chính phủ các nước đó ủy nhiệm cấp là đủ.

Điều 3. — Những người công dân bốn nước nói trên mang một hộ chiếu nào khác ngoài ba loại hộ chiếu kể ở điều 1 muốn nhập, xuất hoặc quá cảnh nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, phải làm theo thủ tục hiện hành của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an và Chánh Văn phòng Thủ tướng Phủ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 4 tháng 8 năm 1956

K/T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 997-TTg ngày 7-8-1956
thành lập Cục Quản lý dự trữ vật tư
của Nhà nước thuộc Thủ tướng Phủ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét nhu cầu thống nhất việc quản lý số dự trữ vật tư của Nhà nước;

Theo nghị quyết của Hội đồng Chính phủ.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Cục Quản lý dự trữ vật tư của Nhà nước thuộc Thủ tướng Phủ.

Điều 2. — Cục Quản lý dự trữ vật tư của Nhà nước có nhiệm vụ:

— Nghiên cứu lập kế hoạch tạm thời, ba tháng, hàng năm về tích lũy dự trữ vật tư của Nhà nước để trình Hội đồng Chính phủ xét định.

— Tổ chức và quản lý dự trữ vật tư theo kế hoạch đã định.

— Quản lý số vật tư của các Bộ hiện tại chưa dùng tới mà Chính phủ đã quyết định liệt vào loại dự trữ.

— Nghiên cứu các đề nghị của các Bộ và các cơ quan về việc tích lũy dự trữ vật tư Nhà nước hay xin sử dụng các dự trữ đó để trình Hội đồng Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ xét định.

Điều 3. — Cục Quản lý dự trữ vật tư của Nhà nước gồm có:

- Phòng Hành chính quản trị
- Phòng Thiết bị
- Phòng Nguyên vật liệu
- Phòng Sản phẩm, Lương thực và Công nghệ và các kho dự trữ vật tư của Nhà nước.

Điều 4. — Ông Chánh Văn phòng Thủ tướng Phủ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 7 tháng 8 năm 1956

K/T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI

LIÊN BỘ**NỘI VỤ — TÀI CHÍNH — CỨU TẾ XÃ HỘI**

THÔNG TƯ số 1-CT ngày 10-5-1956 tạm
thời quy định tổ chức và biên chế
ngành Cứu tế xã hội tại các khu, tỉnh
và thành phố.

BỘ TRƯỞNG BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Ủy ban hành chính:

- Liên khu Việt-Bắc, Liên khu 3, 4
- Khu Tả ngạn, Khu Hồng-Quảng
- Khu Tự trị Thái — Mèo
- Thành phố Hà-nội
- Thành phố Hải-phòng
- Và các tỉnh

Xét nhu cầu công tác và khả năng của ngân sách;

Sau khi nghiên cứu, thảo luận ý kiến của các địa phương, Liên Bộ Cứu tế Xã hội — Tài chính — Nội vụ tạm thời quy định tổ chức và biên chế ngành Cứu tế Xã hội tại các khu, tỉnh và thành phố như sau:

Cấp khu:

Ở mỗi khu sẽ đặt một bộ phận chuyên trách công việc cứu tế xã hội trong Văn phòng Ủy ban hành chính khu. Tại các Khu 3, 4, Tả ngạn, Tự trị Thái — Mèo, bộ phận này có 3 cán bộ; Khu Hồng-Quảng 2 cán bộ; Khu Việt-Bắc từ 3 đến 5 cán bộ.

Thành phố :

Ở thành phố Hà-nội và Hải-phòng sẽ tổ chức Sở Cứu tế xã hội.

Sở Cứu tế xã hội Hà-nội gồm có :

- 1 cán bộ phụ trách chung,
- 6 cán bộ nghiên cứu theo dõi kiểm tra,
- 1 văn thư đánh máy,
- 1 kế toán, cấp phát và thống kê,
- 1 thủ quỹ và vật liệu.

Sở Cứu tế xã hội Hải-phòng gồm có :

- 1 cán bộ phụ trách chung,
- 5 cán bộ nghiên cứu kiểm tra,
- 3 nhân viên hành chính quản trị.

Ở thành phố Nam-định, bộ phận cứu tế xã hội nằm trong Văn phòng Ủy ban hành chính, có 3 cán bộ chuyên trách.

Cấp tỉnh :

Ở các tỉnh sẽ tổ chức một bộ phận chuyên trách về công tác cứu tế xã hội trong Văn phòng Ủy ban hành chính có 2 cán bộ.

Bộ phận này đặt ở những tỉnh như sau :

Khu 3 : Hà-dông, Sơn-tây, Ninh-bình, Hòa-bình, Hà-nam, Nam-định.

Khu 4 : Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-lĩnh, Quảng-bình và khu vực Vĩnh-lĩnh.

Khu Tả ngạn : Hải-dương, Kiến-an, Hưng-yên, Thái-bình.

Liên khu Việt-Bắc : Bắc-giang, Bắc-ninh, Cao-bằng, Lạng-sơn, Hải-ninh, Thái-nguyên, Tuyên-quang, Hà-giang, Vĩnh-phước, Lào-cai, Phú-thọ, Bắc-cạn, Yên-bái.

TỔ CHỨC TRẠI

Ở các thành phố và tỉnh được tổ chức các trại. Để tiện việc nuôi dưỡng, giáo dục, cải tạo trại viên, sẽ chia ra từng loại. Cứ mỗi loại 50 người trở lên thì tổ chức trại.

Trường hợp nơi nào dưới 50 trại viên thì Khu sẽ đề nghị tổ chức trại liên tỉnh do Khu lãnh đạo. Tiêu chuẩn chọn cán bộ trại, cứ 100 trại viên được tuyển 2 cán bộ chuyên trách trại.

Về cấp dưỡng thì chỉ những trại thiếu nhi mới được sử dụng cấp dưỡng, cứ 40 em trở lên thì tuyển một cấp dưỡng.

Các trại người lớn thì vận dụng trại viên tự nấu ăn, nhưng được tuyển một quản lý việc ăn uống.

...

Nhận được thông tư này, các khu, tỉnh, thành phố, tổ chức sắp xếp bộ máy cứu tế xã hội, nghiên cứu nắm tình hình toàn bộ công tác cứu tế xã hội

tại các địa phương, có điểm gì cần bổ sung thêm trong việc thực hiện công tác thì đề nghị về Bộ Cứu tế xã hội giải quyết.

Trong việc tuyển người, chú ý đến số anh em đã ở trong biên chế như cán bộ miền Nam, bộ đội phục viên hoặc cán bộ phụ động hiện đã ở trong các ngành, điều chỉnh nơi thừa sang nơi thiếu.

Về con số biên chế trên cho các khu, tỉnh, thành phố, các Ủy ban hành chính địa phương sẽ căn cứ vào nhu cầu công tác mà tuyển cho đủ số người. Trường hợp muốn xin thêm biên chế phải có đề nghị cụ thể đề Liên Bộ giải quyết.

Hà-nội, ngày 10 tháng 5 năm 1956

K/T Bộ trưởng	Bộ trưởng	Bộ trưởng
Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ	Bộ Cứu tế xã hội
Thủ trưởng	PHAN-KẾ-TOẠI	NGUYỄN-XIÊN
TRINH-VĂN-BÌNH		

BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI

NGHỊ ĐỊNH số 08-CT ngày 15-3-1956
tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức các Phòng thuộc Văn phòng Bộ Cứu tế xã hội.

BỘ TRƯỞNG BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI

Chiều quyết nghị Hội đồng Chính phủ được Quốc hội khóa V thông qua thành lập Bộ Cứu tế xã hội;

Chiều công văn của Thủ tướng Phủ số 645 ra ngày 2-3-1956 và số 807 ra ngày 6-3-1956 về việc giao cho các Bộ cùng Bộ Nội vụ nghiên cứu ra nghị định tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức của Bộ;

Xét nhu cầu công tác hiện nay của Bộ Cứu tế xã hội sau khi được Bộ Nội vụ thỏa thuận,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức các Phòng thuộc Văn phòng Bộ Cứu tế xã hội như sau :

I. — NHIỆM VỤ CHUNG

Bộ Cứu tế xã hội có nhiệm vụ :

1) Cứu giúp và vận động nhân dân tương trợ, giúp đỡ những người lao động đói rách do thiên tai, dịch họa gây ra mà không tự giải quyết được như :

— Bị hạn hán, bão, lụt, mất mùa liên tiếp, thiếu lương ăn sản xuất.

— Những người công nhân thất nghiệp đói rách trong khi chưa giải quyết được công ăn việc làm.